

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO GIÁNG VIÊN GIÁNG DẠY VÕ THUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN TẠI HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN

NGUYỄN MẠNH TOÀN
Khoa Cảnh sát vũ trang,
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 06/4/2026. Sửa chữa xong 30/5/2026. Duyệt đăng 11/6/2026.

Abstract

In the context of the People's Public Security forces actively implementing the policy of building a truly clean, strong, disciplined, elite, modern force, the work of education and training in general and Martial Arts training for the People's Public Security in particular is facing new requirements. People's Public Security Martial Arts is not only a subject for physical training but also an important training content aimed at developing fighting spirit, the ability to use professional techniques, self-defense skills, and crowd control for police officers and soldiers. The quality of Martial Arts training directly depends on the capacity of the teaching staff. Therefore, developing the capacity of instructors teaching Martial Arts for the People's Public Security at the People's Police Academy is an urgent requirement.

Keywords: Capacity development, education and training, martial arts instructor, People's Police, People's Police Martial Arts.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục, đào tạo luôn được xác định là khâu then chốt trong xây dựng lực lượng Công an nhân dân (CAND) cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Trong hệ thống các nội dung đào tạo tại các học viện, trường CAND, võ thuật giữ vị trí đặc biệt quan trọng bởi đây là môn học có tính ứng dụng trực tiếp trong công tác, chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ. Thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm thời gian qua cho thấy tính chất các loại tội phạm ngày càng mạnh động, liều lĩnh, sử dụng nhiều phương thức, thủ đoạn nguy hiểm, thậm chí chống trả quyết liệt lực lượng thi hành công vụ. Điều đó đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an phải có nền tảng thể lực tốt, kỹ năng chiến đấu thành thạo, khả năng xử lý tình huống nhanh nhạy và bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng. Những yêu cầu đó được hình thành và rèn luyện ngay từ quá trình đào tạo trong nhà trường mà trực tiếp là thông qua đội ngũ giảng viên (GV) giảng dạy võ thuật. Khác với nhiều môn học lý thuyết, GV võ thuật CAND không chỉ thực hiện chức năng truyền thụ tri thức mà còn trực tiếp huấn luyện kỹ năng, hình thành phản xạ chiến đấu, rèn luyện ý chí, tác phong và bản lĩnh nghề nghiệp cho học viên (HV). Vì vậy, năng lực của GV võ thuật có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo và hiệu quả công tác thực tiễn sau này của HV. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong CAND, cùng với tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số trong giáo dục, đội ngũ GV võ thuật ở Học viện Cảnh sát nhân dân (CSND) đang đứng trước nhiều thách thức mới. Một bộ phận nhỏ GV còn hạn chế về ngoại ngữ, công nghệ thông tin, phương pháp sư phạm hiện đại; hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực võ thuật CAND chưa tương xứng với yêu cầu thực tiễn; việc cập nhật kiến thức, kỹ năng chiến đấu mới còn chưa thường xuyên. Do đó, nghiên cứu để xuất các giải pháp phát triển năng lực cho đội ngũ GV giảng dạy võ thuật CAND nói chung và GV tại Học viện CSND nói riêng là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong giai đoạn hiện nay.

Email: nguyenmanhtoan@gmail.com

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của giảng viên giảng dạy võ thuật Công an nhân dân

Trong các học viện, trường CAND, võ thuật không chỉ là môn học rèn luyện thể chất mà còn là phương tiện quan trọng để hình thành bản lĩnh chính trị, ý chí chiến đấu và năng lực thực thi nhiệm vụ cho HV. Vì vậy, GV giảng dạy võ thuật giữ vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định trực tiếp đến chất lượng đào tạo cán bộ, chiến sĩ CAND với vai trò truyền thụ kiến thức, kỹ năng võ thuật nghiệp vụ, đây là chức năng cơ bản và trực tiếp nhất của GV. Thông qua quá trình giảng dạy, GV giúp HV: Nắm vững các kỹ thuật, chiến thuật võ thuật CAND, rèn luyện kỹ năng tự vệ, khống chế, bắt giữ đối tượng vi phạm pháp luật. Vận dụng linh hoạt các động tác võ thuật vào thực tiễn công tác, chiến đấu và nâng cao khả năng phản xạ, xử lý tình huống phức tạp trong thực thi nhiệm vụ. GV không chỉ dạy “động tác đúng” mà còn giúp HV hiểu được nguyên lý, mục đích và điều kiện vận dụng của từng kỹ thuật trong thực tế. Bên cạnh đó, GV còn là người giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp. Đặc thù võ thuật CAND mang tính chiến đấu và tính pháp lý cao. Vì vậy, GV phải kết hợp giữa dạy kỹ thuật với giáo dục tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho HV. Thông qua mỗi bài giảng, GV góp phần bồi dưỡng lòng trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; hình thành ý thức chấp hành pháp luật và điều lệnh CAND; giáo dục tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật. Xây dựng bản lĩnh, tác phong chính quy, tinh nhuệ. Qua đó, HV nhận thức rõ việc sử dụng võ thuật phải đúng pháp luật, đối tượng, tình huống nghiệp vụ. GV còn giúp HV rèn luyện thể lực và ý chí chiến đấu. Đặc thù của môn võ thuật đòi hỏi cường độ vận động cao, yêu cầu người học phải có sức khỏe, sức bền và ý chí vượt khó. GV đóng vai trò trong tổ chức các hoạt động rèn luyện thể lực khoa học, khơi dậy tinh thần quyết tâm, ý chí vượt qua khó khăn. Hình thành tính kiên trì, dũng cảm, tự tin cho HV. Xây dựng khả năng chịu đựng áp lực trong công tác và chiến đấu. Thông qua quá trình luyện tập thường xuyên, HV được phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần, hướng dẫn và bảo đảm an toàn trong huấn luyện. Võ thuật là môn học có nguy cơ chấn thương cao nếu tổ chức không khoa học. Vì vậy, GV có trách nhiệm: Xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp với từng đối tượng HV. Lựa chọn nội dung, phương pháp huấn luyện bảo đảm tính sư phạm. Kiểm tra, giám sát quá trình tập luyện. Phòng ngừa và xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn. Năng lực tổ chức của GV góp phần bảo đảm chất lượng và hiệu quả của quá trình huấn luyện. Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay, GV võ thuật cần chủ động trong ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế bài giảng. Sử dụng video kỹ thuật, mô phỏng tình huống nghiệp vụ. Khai thác các thiết bị hỗ trợ huấn luyện hiện đại. Kết hợp hình thức dạy học trực tiếp với học liệu số. Việc đổi mới phương pháp giúp nâng cao tính trực quan, tăng hứng thú học tập và hiệu quả tiếp thu của HV. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao tính hiện đại, thực tiễn và hiệu quả của chương trình đào tạo. GV giảng dạy võ thuật CAND nói chung, tại Học viện CSND nói riêng giữ vai trò trung tâm trong quá trình đào tạo cán bộ, chiến sĩ Công an. Họ không chỉ là người truyền thụ kiến thức, kỹ năng võ thuật mà còn là người giáo dục bản lĩnh chính trị, rèn luyện ý chí, thể lực, tác phong và đạo đức nghề nghiệp cho HV. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục và xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đội ngũ GV võ thuật cần không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, khả năng nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng CAND.

2.2. Năng lực của đội ngũ giảng viên giảng dạy võ thuật Công an nhân dân tại Học viện Cảnh sát nhân dân

Những năm qua, đội ngũ GV võ thuật trong các học viện, trường CAND nói chung và Học viện CSND nói riêng đã có nhiều bước phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đa số GV có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao và tâm huyết với nghề. Trình độ chuyên môn của đội ngũ GV từng bước được nâng lên. Nhiều GV đạt trình độ sau đại học, có kinh nghiệm huấn luyện, tham gia thi đấu và đạt thành tích cao trong các giải võ thuật toàn quốc. Đội ngũ GV, huấn luyện viên có nhiều kinh nghiệm trong công tác huấn luyện, đào tạo và có chuyên môn sư phạm trong quá trình xây dựng bài giảng phù hợp với năng lực và thể lực của HV đầu khóa, cùng với đó là cách thức

phân bố thời gian huấn luyện khoa học, hợp lý, đảm bảo tính vừa sức của HV mới nhập trường

Nội dung, chương trình đào tạo võ thuật ngày càng được chuẩn hóa, gắn với yêu cầu thực tiễn của lực lượng CAND. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Một số ít GV chưa được đào tạo bài bản về phương pháp sư phạm đại học. Năng lực nghiên cứu khoa học còn hạn chế, số lượng công trình nghiên cứu chuyên sâu về võ thuật CAND chưa nhiều. Việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy còn chưa đồng đều. Khả năng ngoại ngữ và hội nhập quốc tế của một bộ phận GV còn thấp. Những hạn chế trên đang ảnh hưởng nhất định đến chất lượng đào tạo và cần được khắc phục bằng các giải pháp đồng bộ, lâu dài. Tuy nhiên để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo trong CAND. Học viện CSND đã chủ động, tích cực tổ chức, triển khai nhiều biện pháp, hình thức nhằm cụ thể hóa các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Ngành về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo vào thực tiễn như: Chỉ thị số 12/CT-BCA ngày 20/10/2020 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐƯCA (Bộ Công an, 2020), đề án “Xây dựng lực lượng CAND đến năm 2030 cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” nhằm đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng. Trong đó đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của người học là nhiệm vụ cơ bản có ý nghĩa quyết định chất lượng dạy học (Đảng ủy Công an Trung ương, 2014). Quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo trong CAND đang chuyển mạnh từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực người học. Điều đó đòi hỏi GV võ thuật không chỉ giỏi chuyên môn mà còn phải có khả năng thiết kế hoạt động học tập, tổ chức huấn luyện thực hành, đánh giá năng lực HV theo chuẩn đầu ra. Để đáp ứng yêu cầu thực tiễn chiến đấu của lực lượng CAND, đòi hỏi năng lực của GV võ thuật phải gắn với yêu cầu thực tiễn công tác. Các kỹ thuật võ thuật được giảng dạy không chỉ bảo đảm tính khoa học mà còn phải phù hợp với môi trường tác chiến thực tế của lực lượng CAND. Vì vậy, GV cần thường xuyên cập nhật tình hình thực tiễn, nghiên cứu các tình huống nghiệp vụ điển hình để bổ sung vào nội dung giảng dạy. Bên cạnh đó GV cần phải cập nhật chuyển đổi số đang làm thay đổi mạnh mẽ phương thức dạy học truyền thống. Các nền tảng học tập trực tuyến, hệ thống mô phỏng, video phân tích kỹ thuật và trí tuệ nhân tạo đang ngày càng được ứng dụng trong giáo dục thể chất và huấn luyện võ thuật (Ban Chấp hành Trung ương, 2019). Điều này đòi hỏi GV võ thuật phải có năng lực công nghệ số, khả năng thiết kế học liệu điện tử và khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ giảng dạy hiện đại. Trước xu thế hội nhập quốc tế tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận các thành tựu mới trong lĩnh vực khoa học thể thao, võ thuật và huấn luyện chiến thuật. GV võ thuật cần có khả năng nghiên cứu tài liệu nước ngoài, tham gia các chương trình trao đổi học thuật, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm đào tạo của các lực lượng thực thi pháp luật trên thế giới.

2.3. Một số giải pháp phát triển năng lực cho giảng viên giảng dạy võ thuật Công an nhân dân

2.3.1. Nâng cao năng lực chính trị, phẩm chất đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp cho giảng viên

Trong hệ thống giáo dục CAND, GV giảng dạy võ thuật không chỉ là người truyền thụ kiến thức, kỹ năng chiến đấu mà còn là người giáo dục, định hướng tư tưởng, hình thành nhân cách nghề nghiệp cho HV. Vì vậy, năng lực chính trị, phẩm chất đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp không chỉ là yêu cầu đối với mỗi GV mà còn là nền tảng quyết định chất lượng đào tạo nguồn nhân lực CAND trong tình hình mới. Đối với GV võ thuật CAND, phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp là nền tảng cốt lõi nên mỗi GV cần thường xuyên học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành Công an. Cần tăng cường giáo dục trách nhiệm nghề nghiệp, ý thức nêu gương, tinh thần tận tụy với công tác đào tạo. Đồng thời, chú trọng xây dựng phong cách sư phạm chuẩn mực, tác phong chính quy, kỷ luật nghiêm minh và văn hóa ứng xử mẫu mực.

Năng lực chính trị của GV võ thuật CAND được thể hiện ở khả năng nhận thức đúng đắn và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành Công an vào hoạt động giảng dạy, giáo dục HV. Trong bối cảnh các thế lực thù địch tăng cường chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, việc nâng cao năng lực chính trị cho GV võ thuật càng trở nên cấp thiết. GV cần thường xuyên

học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, nhất là các nghị quyết về xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; đồng thời cập nhật những vấn đề mới về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội để nâng cao nhận thức chính trị và trách nhiệm nghề nghiệp. Đối với môn võ thuật, năng lực chính trị còn thể hiện ở khả năng giáo dục cho HV nhận thức đúng mục đích sử dụng võ thuật. Võ thuật CAND không nhằm phô diễn sức mạnh hay phục vụ mục đích cá nhân mà là công cụ hỗ trợ thực thi pháp luật, bảo vệ Nhân dân và đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, mọi hoạt động giảng dạy phải gắn với việc giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật, tinh thần phụng sự Tổ quốc và phục vụ Nhân dân.

Trong giáo dục, nhân cách của người thầy có sức lan tỏa mạnh mẽ hơn nhiều so với lời giảng. Đối với GV võ thuật CAND, phẩm chất đạo đức không chỉ phản ánh tư cách nhà giáo mà còn thể hiện hình ảnh người cán bộ, chiến sĩ CAND. Trước hết, GV phải có đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tận tâm với công việc, yêu nghề, yêu người học và luôn đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Mỗi bài giảng, mỗi giờ huấn luyện cần được chuẩn bị công phu, khoa học với tinh thần trách nhiệm cao nhất. Bên cạnh đó, GV cần thực hiện nghiêm các chuẩn mực đạo đức nhà giáo và Sáu điều Bác Hồ dạy CAND; giữ gìn lối sống lành mạnh, khiêm tốn, giản dị, trung thực và công bằng trong đánh giá HV. Đặc biệt, trong môi trường huấn luyện võ thuật có tính kỷ luật cao, GV phải kết hợp hài hòa giữa tính nghiêm khắc và sự nhân văn, tạo động lực để HV phát triển toàn diện. Phẩm chất đạo đức còn được thể hiện thông qua sự gương mẫu trong lời nói, hành động, tác phong công tác và tinh thần tự giác rèn luyện. Mỗi GV phải thực sự là tấm gương để HV học tập, noi theo, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương và nhân văn.

2.3.2. Phát triển năng lực chuyên môn, kỹ thuật võ thuật cho giảng viên

Năng lực chuyên môn là yếu tố trực tiếp quyết định chất lượng giảng dạy và hiệu quả đào tạo võ thuật trong các học viện, trường CAND. Trong điều kiện tình hình an ninh, trật tự có nhiều diễn biến phức tạp, phương thức hoạt động của các loại tội phạm ngày càng tinh vi, yêu cầu đối với đội ngũ GV võ thuật không chỉ dừng lại ở việc thành thạo kỹ thuật mà còn phải có khả năng nghiên cứu, phát triển và vận dụng sáng tạo kiến thức chuyên môn vào thực tiễn công tác chiến đấu. Trước hết, GV cần thường xuyên cập nhật, bổ sung kiến thức về võ thuật CAND, các kỹ thuật chiến đấu, khống chế, bắt giữ đối tượng và kỹ năng xử lý các tình huống nghiệp vụ phát sinh trong thực tiễn. Việc nắm vững cơ sở lý luận và thực tiễn của từng kỹ thuật giúp GV truyền đạt chính xác, khoa học và hiệu quả cho HV. Bên cạnh đó, cần tăng cường khả năng tổng kết thực tiễn công tác chiến đấu của lực lượng CAND để bổ sung, hoàn thiện nội dung giảng dạy. Mỗi bài giảng không chỉ phản ánh yêu cầu chương trình đào tạo mà còn phải gắn với thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm và bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới. Đây là yêu cầu quan trọng nhằm nâng cao tính thực hành, tính ứng dụng của môn học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2026).

Năng lực chuyên môn còn được thể hiện ở khả năng nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu và xây dựng các mô hình, bài tập tình huống phục vụ giảng dạy. Thông qua nghiên cứu khoa học, GV có điều kiện tiếp cận những tri thức mới, phát hiện các vấn đề nảy sinh từ thực tiễn, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo võ thuật CAND. Đây là năng lực cốt lõi của GV võ thuật. Học viện CSND cần xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho GV. Cần tạo điều kiện để GV tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu, các khóa đào tạo huấn luyện viên, trọng tài, các giải thi đấu võ thuật trong và ngoài ngành. Đồng thời, đẩy mạnh hoạt động trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị nghiệp vụ chiến đấu và các trung tâm huấn luyện chuyên nghiệp. Bên cạnh đó, cần tăng cường luân chuyển thực tế để GV có cơ hội tiếp cận môi trường công tác thực tiễn, từ đó cập nhật những yêu cầu mới trong công tác chiến đấu của lực lượng CAND.

2.3.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực người học

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay, việc đổi mới phương pháp giảng dạy là yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo trong các học viện, trường CAND. Đối với môn võ thuật CAND, đổi mới phương pháp giảng dạy không chỉ giúp nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức, kỹ năng của HV mà còn góp phần hình thành năng lực tự học, tư duy sáng tạo và khả năng vận dụng vào thực tiễn công tác, chiến đấu. Theo đó, GV cần chuyển từ phương pháp truyền thụ kiến

thức một chiều sang tổ chức, hướng dẫn và định hướng hoạt động học tập cho HV. Người học không chỉ tiếp nhận kỹ thuật một cách thụ động mà phải chủ động quan sát, phân tích, thực hành, phát hiện và khắc phục những hạn chế của bản thân trong quá trình luyện tập. Trong giảng dạy võ thuật cần tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như dạy học theo tình huống, dạy học theo nhóm, huấn luyện thực hành, mô phỏng các tình huống nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Thông qua đó, HV được tham gia trực tiếp vào quá trình giải quyết vấn đề, nâng cao khả năng tư duy, phản xạ và xử lý tình huống thực tiễn. Bên cạnh đó, GV cần ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, sử dụng video kỹ thuật, học liệu số, phần mềm mô phỏng và các thiết bị hỗ trợ huấn luyện hiện đại nhằm tăng tính trực quan, sinh động của bài giảng. Việc kết hợp giữa giảng dạy trực tiếp với khai thác nguồn học liệu điện tử sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho HV tự nghiên cứu, tự rèn luyện ngoài giờ học. Đổi mới phương pháp giảng dạy đòi hỏi GV phải đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá theo hướng chú trọng năng lực thực hành, khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng vào giải quyết các tình huống nghiệp vụ cụ thể thay vì chỉ đánh giá mức độ ghi nhớ kiến thức. GV cần chuyển mạnh từ phương pháp truyền thụ kỹ thuật đơn thuần sang tổ chức các hoạt động học tập tích cực. Tăng cường phương pháp dạy học tình huống, mô phỏng chiến thuật, huấn luyện theo kịch bản thực tế, học tập trải nghiệm và đánh giá theo năng lực thực hành. Cần xây dựng các mô hình huấn luyện tích hợp giữa võ thuật, chiến thuật và kỹ năng xử lý tình huống nghiệp vụ nhằm nâng cao khả năng vận dụng thực tiễn của HV (Nguyễn Thị Trâm, Bùi Thị Hiền, 2011, tr. 57).

2.3.4. Phát triển năng lực ứng dụng công nghệ số cho giảng viên

Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia và đổi mới giáo dục, đào tạo trong lực lượng CAND, việc phát triển năng lực ứng dụng công nghệ số cho đội ngũ GV giảng dạy võ thuật là yêu cầu khách quan và cấp thiết. Đây không chỉ là giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo mà còn góp phần hiện đại hóa công tác giảng dạy, đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Công nghệ số đang làm thay đổi mạnh mẽ phương thức dạy học truyền thống. Đối với môn võ thuật CAND, việc ứng dụng công nghệ số giúp khắc phục những hạn chế của phương pháp giảng dạy thuần túy bằng trực quan và thị phạm, đồng thời tạo điều kiện nâng cao hiệu quả truyền đạt kiến thức, kỹ năng cho HV. Thông qua công nghệ số, GV có thể phân tích kỹ thuật động tác một cách chi tiết, mô phỏng các tình huống nghiệp vụ phức tạp, xây dựng môi trường học tập tương tác và hỗ trợ HV tự học, tự nghiên cứu. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng hiện đại và lấy người học làm trung tâm. Phát triển năng lực ứng dụng công nghệ số cho đội ngũ GV giảng dạy võ thuật CAND là một yêu cầu tất yếu trong quá trình đổi mới giáo dục và chuyển đổi số hiện nay. Năng lực này không chỉ giúp nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý đào tạo mà còn góp phần xây dựng đội ngũ GV có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực CAND chất lượng cao trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đây là một trong những giải pháp quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo tinh thần các nghị quyết của Đảng và Bộ Công an.

2.3.5. Nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho giảng viên

Ngoại ngữ là công cụ quan trọng giúp GV tiếp cận kho tàng tri thức khoa học, công nghệ và kinh nghiệm đào tạo tiên tiến trên thế giới. Đối với lĩnh vực võ thuật và huấn luyện chiến thuật thực thi pháp luật, nhiều tài liệu, công trình nghiên cứu, giáo trình hiện đại được công bố bằng tiếng Anh và các ngôn ngữ khác. Nếu không có năng lực ngoại ngữ, GV sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc cập nhật kiến thức mới và tiếp cận các xu hướng phát triển hiện đại của khoa học huấn luyện. Bên cạnh đó, hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo CAND đang ngày càng được mở rộng thông qua các chương trình hợp tác, trao đổi học thuật, tập huấn chuyên môn và nghiên cứu khoa học với các cơ sở đào tạo, lực lượng thực thi pháp luật của các quốc gia trên thế giới. Điều này đòi hỏi GV phải có khả năng giao tiếp, trao đổi chuyên môn và làm việc trong môi trường quốc tế (Huyền Thanh, 2024).

Nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho đội ngũ GV giảng dạy võ thuật CAND là yêu

cầu cấp thiết trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi giáo dục hiện nay. Đây không chỉ là điều kiện để tiếp cận tri thức tiên tiến, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy mà còn là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, mở rộng hợp tác quốc tế và khẳng định vị thế của các cơ sở đào tạo CAND. Việc phát triển năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cần được xem là một nhiệm vụ chiến lược, góp phần xây dựng đội ngũ GV võ thuật có trình độ cao, tư duy hiện đại và khả năng thích ứng với những yêu cầu mới của sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

3. Kết luận

Trong bối cảnh xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, việc phát triển năng lực cho đội ngũ GV giảng dạy võ thuật có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là yêu cầu của đổi mới giáo dục và đào tạo mà còn là đòi hỏi khách quan từ thực tiễn công tác, chiến đấu của lực lượng CAND. Phát triển năng lực cho GV võ thuật cần được thực hiện toàn diện trên các phương diện: bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, năng lực sư phạm, năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực công nghệ số và năng lực hội nhập quốc tế. Đồng thời phải gắn chặt với việc hoàn thiện cơ chế chính sách, xây dựng môi trường phát triển nghề nghiệp thuận lợi và tạo động lực cống hiến cho đội ngũ GV. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên sẽ góp phần xây dựng đội ngũ GV võ thuật CAND có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo, góp phần đào tạo nguồn nhân lực CAND đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Tài liệu tham khảo

Bộ Công an (2020). *Chỉ thị số 12/CT-BCA, ngày 20/10/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA, ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân*, tr. 9.

Đảng ủy Công an Trung ương (2014). *Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA, ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân*, tr. 18.

Ban Chấp hành Trung ương (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2026). *Thông tư số 26/2026/TT-BGDĐT, ngày 09/4/2026 quy định chuẩn nghề nghiệp giảng viên đại học*.

Huyền Thanh (2024). *Đội ngũ nhà giáo Công an nhân dân cần có đủ năng lực làm việc trong môi trường quốc tế*. <https://cand.vn/doi-ngu-nha-giao-cand-can-co-du-nang-luc-lam-viec-trong-moi-truong-quoc-te-post750724.html>, ngày 19/11/2024.

Nguyễn Thị Trâm, Bùi Thị Hiền (2011). *Đổi mới phương pháp giáo dục thể chất cho sinh viên đại học, cao đẳng theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học*. *Tạp chí Giáo dục*, số 259, kỳ 01 tháng 4, tr. 57-58.